



CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - ĐỈNH CAO NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM



Cách đây tròn 71 năm (7/5/1954 - 7/5/2025), dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã tiến hành trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ. Trải qua 56 ngày đêm *"khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt"*, chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta đã đi đến thắng lợi. Chiến thắng Điện Biên Phủ mãi mãi là bản anh hùng ca bất diệt - "Một mốc son chói lọi bằng vàng" trong lịch sử dân tộc ta, non sông đất nước ta.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã tằm dưng vũ lực hùng đặt lại ách thống trị trên đất nước ta một lần nữa. Với ý chí *"thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"*, toàn thể Nhân dân Việt Nam một lòng đoàn kết xung quanh Đảng, Mặt trận Việt Minh, nhất tề đứng lên hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyết tâm bảo vệ đất nước với niềm tin mãnh liệt vào thắng lợi cuối cùng. Thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các kế hoạch quân sự của thực dân Pháp, làm nên các chiến thắng vang dội: Việt Bắc thu đông 1947, Biên Giới 1950, tạo bước chuyển cơ bản cho cuộc kháng chiến bước vào giai đoạn mới - giai đoạn ta mở các cuộc tấn công và phản công địch, nắm quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Bị thất bại liên tiếp trên các chiến trường khiến cho thực dân Pháp dần sâu vào thế bị động, nguy khốn. Tháng 5/1953, được sự ủng hộ của Mỹ, Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava với hy vọng trong vòng 18 tháng sẽ chuyển bại thành thắng.

Giữa tháng 11/1953, bộ đội chủ lực của ta thực hiện kế hoạch tiến lên Tây Bắc, một bộ phận tiến sang Trung Lào phối hợp chiến đấu với Quân đội Pathet Lào. Trước tình hình đó, Pháp buộc phải cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ nhằm chặn bước tiến của quân ta. Kế hoạch Nava bị đảo lộn, chúng phải phân tán lực lượng để đối phó với ta. Địch tập trung xây dựng Điện Biên Phủ - vị trí có ý nghĩa chiến lược không chỉ đối với Tây Bắc Việt Nam mà cả vùng Thượng Lào và Bắc Đông Dương thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, *"một pháo đài bất khả xâm phạm"*, gồm 49 cứ điểm, chia thành ba phân khu yểm hộ lẫn nhau, có cơ cấu phòng ngự vững chắc. Địch đã cho tập trung ở đây hơn 16.200 quân gồm 21 tiểu đoàn trong đó có 17 tiểu đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn pháo binh, 1 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 phi đội không quân, 1 đại đội vận tải cơ giới, với ý đồ thách thức quân và dân ta, nghiền nát quân chủ lực của ta.

Cuối tháng 9/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp bàn về nhiệm vụ quân sự, ra nghị quyết thông qua kế hoạch tác chiến Đông - Xuân 1953 - 1954. Đầu tháng 12/1953, Bộ Chính trị quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, thông qua phương án tác chiến của Tổng Quân ủy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy kiêm Chỉ huy trưởng mặt trận. Chủ tịch Hồ Chí Minh dặn dò Đại tướng Võ Nguyên Giáp: phải đánh thắng, chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh. Với ý nghĩa đặc biệt quan trọng của chiến dịch, Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy đã quyết định tập tập trung đại bộ phận chủ lực tinh nhuệ gồm 4 đại đoàn bộ binh, 1 đại đoàn công pháo với tổng quân số trên 40.000 cán bộ, chiến sĩ. Cả nước đã tập trung sức mạnh cho mặt





trận Điện Biên Phủ với khẩu hiệu *"Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng"*. Các đơn vị bộ đội chủ lực nhanh chóng tập kết, ngày đêm bạt rừng, xẻ núi mở đường, kéo pháo, xây dựng trận địa, sẵn sàng tiến công địch. Cả một hậu phương rộng lớn của đất nước, từ vùng tự do Việt Bắc, Liên khu IV, vùng mới giải phóng Tây Bắc đến vùng du kích và căn cứ du kích ở đồng bằng Bắc Bộ, vùng mới giải phóng ở Thượng Lào, đều dồn sức người, sức của với hơn 260.000 dân công, thanh niên xung phong bắt chắp bom đạn, hướng về Điện Biên bảo đảm hậu cần phục vụ chiến dịch.

Ngày 25/01/1954, các đơn vị bộ đội ta ở vị trí tập kết sẵn sàng nổ súng theo phương châm tác chiến *"đánh nhanh, giải quyết nhanh"*. Nhận thấy địch đã tăng cường lực lượng phòng ngự vững chắc ở Điện Biên Phủ, Bộ Chỉ huy và Đảng ủy chiến dịch đã thay đổi phương châm tác chiến sang *"đánh chắc, tiến chắc"*. Ngày 13/3/1954, quân ta nổ súng tiến công Điện Biên Phủ. Chiến dịch diễn ra thành ba đợt trong gần hai tháng:

Đợt 1: Từ ngày 13/3 đến ngày 17/3/1954, quân ta đã mưu trí, dũng cảm tiêu diệt gọn cứ điểm Him Lam và Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo, phá vỡ hệ thống phòng ngự trên hướng Bắc và Đông Bắc - của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ; mở toang cánh cửa cho quân ta tiến xuống vùng lòng chảo và khu trung tâm.

Đợt 2: Từ ngày 30/3 đến ngày 26/4/1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm. Ta đã tiêu diệt khoảng 5.000 tên địch, trong số đó gồm 4 tiểu đoàn và 9 đại đội (chiếm khoảng 1/2 tổng số quân địch ở phân khu Bắc và phân khu trung tâm); khống chế được phần lớn điểm cao phía đông, phát triển trận địa tới sát sân bay, thắt chặt vòng vây, chia cắt, khống chế các khu vực còn lại trong tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế tiếp viện của địch cho tập đoàn cứ điểm.

Đợt 3: Từ ngày 01/5 đến ngày 07/5/1954, quân ta đánh chiếm các cứ điểm còn lại ở phía Đông, diệt một số cứ điểm phía Tây và mở đợt tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. 17 giờ 30 phút ngày 07/5/1954, Tướng Đờ Cát cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị bắt sống.

Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ toàn thắng, đây là bản anh hùng ca của cuộc chiến tranh Nhân dân thần kỳ, *"được ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng hay một Đống Đa trong thế kỷ XX, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công chói lọi đột phá thành trì hệ thống nô dịch thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc"*. Đánh dấu chấm hết cho sự ngoan cố, hiếu chiến của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trên bàn Hội nghị, buộc Chính phủ Pháp cùng các bên tham chiến phải ngồi vào bàn nghị sự, ký Hiệp định Giơnevơ đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, Lào, Campuchia; mở ra giai đoạn cách mạng mới, đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

71 năm đã qua nhưng chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu mãi mãi là một mốc son chói lọi trong lịch sử và niềm tự hào của dân tộc Việt Nam, là sức mạnh tinh thần, nguồn cổ vũ, động viên to lớn, đồng thời để lại nhiều bài học quý giá đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay và mai sau.

Những trận đánh đã khép lại nhưng hào khí lịch sử mãi mãi dội vang, tinh thần yêu nước, sự dũng cảm hy sinh của thế hệ cha anh mãi mãi là ngọn đuốc sáng dẫn đường cho thế hệ con cháu tự hào và vững bước đi lên, chung tay dựng xây một Việt Nam ngoan cường, kiêu hùng, đầy bản sắc dân tộc và tự tin bước vào kỉ nguyên mới!

